

Bản án số: 214/2025/HS-PT
Ngày: 17- 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thọ

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Bà Đào Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 207/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Phú L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2025/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3–Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phú L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1983, tại T, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ (nay là ấp T, phường Ô, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị B; bị cáo có vợ Nguyễn Duy L1 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tốt. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Vũ Hà G, Luật sư Công ty L2 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (Có mặt).

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Phú L là giám đốc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn G1 (Viết tắt Công ty), chuyên đóng ghe, tàu sắt thuộc ấp T, xã X, huyện T, thành phố Cần Thơ, được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên L2 (chủ sở hữu Nguyễn Phú L).

Tại khu sản xuất hàn la, hàn thép (hàn cổng đà) của Công ty có hơn 10 người làm công, trong đó có ông Đỗ Văn T. Ông T xin việc làm vào ngày 07/11/2024 thì được bị cáo L đồng ý và cho thử việc với công việc hàn lắp ráp ghe sắt. Ông T bắt đầu đi làm từ ngày 08/11/2024. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/11/2024, anh Phạm Văn T1 là công nhân làm chung Công ty phát hiện ông Đỗ Văn T đang nằm nghiêng bên trái bất tỉnh trên thanh sắt L của cổng đà ghe sắt đang lắp ráp. Anh T1 truy hô cùng bị cáo L và các công nhân Công ty đưa ông T đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu nhưng ông T đã tử vong.

Tại Kết luận giám định mô bệnh học số 56/KLMBH-TTPYCT ngày 06/12/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố C kết luận ông Đỗ Văn T tổn thương cơ tim dạng tăng co, hình ảnh tổn thương da do điện, phù phổi cấp.

Tại Kết luận giám định tử thi số 218/KLĐGTT-PC09 ngày 13/12/2024 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Nạn nhân Đỗ Văn T, sinh năm 1969 tử vong do suy hô hấp cấp sau điện giật.

Tại Kết luận giám định số 7016/KL-KTHS ngày 22/12/2024 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Máy biến thế hàn gửi giám định vỏ kim loại màu xanh, sử dụng điện áp đầu ra của máy biến thế hàn đo tại kẹp hàn bằng kim loại là 67V; Điện áp 67V gây nguy hiểm cho người, khi tiếp xúc trực tiếp với điện áp này sẽ bị điện giật và có khả năng dẫn đến tử vong.

Theo Kết luận giám định độc chất số 1602/2102/24/KLGĐĐC-PYQG ngày 12/12/2024 của Phân viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Đỗ Văn T, kết luận mẫu phủ tạng và máu: không tìm thấy các chất độc nêu trên.

Tại Bản án số: 25/2025/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3–Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú L phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/9/2025 bị cáo Nguyễn Phú L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu đồng thời giữ yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, khung hình phạt, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và quyết định mức án cho bị cáo 09 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết mới là đã bồi thường xong toàn bộ số tiền 500.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn xin bãi nại đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đơn đề nghị cho bị cáo hưởng án treo; bị cáo hiện có 03 con còn nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo đã trang bị đồ dùng bảo hộ cá nhân như quần áo, mũ, găng tay và nghĩa vụ của người lao động phải sử dụng nhưng bị hại đã không sử dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 295, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 54; Điều 65 của Bộ Luật Hình sự, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ mới và cho bị cáo được hưởng án treo, vì bị cáo đã cố gắng vay, mượn bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang nuôi 03 con nhỏ và người cha đã cao tuổi (75 tuổi). Hơn nữa bị cáo đang tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động tại địa phương và những người này cũng đã có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Nếu bị cáo phải chấp hành hình phạt tù ảnh hưởng không chỉ cho gia đình bị cáo mà ảnh hưởng đến cuộc sống của rất nhiều gia đình của người lao động tại Công ty.

Bị cáo thống nhất với quan điểm của người bào chữa. Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo đã hối hận về hành vi của bị cáo và cũng đã khắc phục những vi phạm về an toàn lao động tại Công ty.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Phú L kháng cáo trong thời hạn luật định nên căn cứ các Điều 331, 332, 333, Tòa án cấp phúc thẩm tiến hành giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu với tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Ngày 07/11/2024, ông Đỗ Văn T xin việc và được bị cáo Nguyễn Phú L nhận vào làm thử việc tại Công ty G1 do bị cáo làm giám đốc với công việc là hàn lắp ráp ghe sắt. Ông T bắt đầu đi làm từ ngày 08/11/2024. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/11/2024, anh Phạm Văn T1 là công nhân làm chung Công ty phát hiện ông Đỗ Văn T đang nằm nghiêng bên trái bất tỉnh trên thanh sắt L của công đà ghe sắt đang lắp ráp. Anh T1 truy hô cùng bị cáo L và các công nhân của Công ty đưa ông T đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu nhưng ông T đã tử vong.

Tại Kết luận giám định mô bệnh học số 56/KLMBH-TTPYCT ngày 06/12/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố C, kết luận ông Đỗ Văn T tổn thương cơ tim dạng tăng co, hình ảnh tổn thương da do điện, phù phổi cấp.

Tại Kết luận giám định tử thi số 218/KLDGTT-PC09 ngày 13/12/2024 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Nạn nhân Đỗ Văn T, sinh năm 1969 tử vong do suy hô hấp cấp sau điện giật.

Tại Kết luận giám định số 7016/KL-KTHS ngày 22/12/2024 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Máy biến thể hàn gửi giám định vỏ kim loại màu xanh, sử dụng điện áp đầu ra của máy biến thể hàn đo tại kẹp hàn bằng kim loại là 67V; Điện áp 67V gây nguy hiểm cho người, khi tiếp xúc trực tiếp với điện áp này sẽ bị điện giật và có khả năng dẫn đến tử vong.

Quá trình điều tra xác định, thời điểm bị cáo nhận ông T vào làm việc, ông T chưa có chứng chỉ đào tạo nghề hàn điện, Công ty không tổ chức huấn luyện về an toàn lao động, cấp thẻ an toàn lao động cho nhân viên, không kiểm tra việc sử dụng đồ bảo hộ của người lao động là không đảm bảo điều kiện an toàn lao động, vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Luật an toàn, vệ sinh lao động, hậu quả dẫn đến ông T bị điện giật chết. Hành vi của bị cáo nêu trên

đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản án số: 25/2025/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3-Cần Thơ xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người, đúng tội.

[3] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo L có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với vai trò là giám đốc – người đại diện theo pháp luật của Công ty, bị cáo phải chịu trách nhiệm đến mọi hoạt động liên quan đến Công ty. Khi thành lập Công ty, bị cáo buộc phải biết ngành nghề kinh doanh hàn điện là phải yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động nhưng bị cáo không tuân thủ quy định từ khâu tuyển lao động dẫn đến việc nhận ông T vào làm việc nhưng ông T chưa có chứng chỉ đào tạo nghề. Quá trình vào làm, bị cáo không tổ chức huấn luyện về an toàn lao động, cấp thẻ an toàn cho người lao động cũng như không kiểm tra việc sử dụng đồ bảo hộ dẫn đến xảy ra tai nạn làm cho ông T chết. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, làm thiệt hại tính mạng của người khác, gây mất mát, đau thương cho gia đình bị hại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt 09 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên xét bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, không lường trước được hậu quả xảy ra, vì muốn tạo công ăn việc làm cho người dân, bị cáo đã nhận bị hại vào làm việc khi chưa đáp ứng đủ điều kiện. Mặt khác, ngay sau khi phát hiện bị hại bị tai nạn, bị cáo cùng những lao động khác đưa bị hại đi cứu chữa, đã đến thăm viếng gia đình bị hại. Quá trình giải quyết ở cấp sơ thẩm, bị cáo ăn năn, hối cải, thỏa thuận thống nhất bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 500.000.000 đồng và bị cáo đã nộp được số tiền 200.000.000 đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra, tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm chứng cứ mới thể hiện bị cáo đã bồi thường khắc phục xong toàn bộ số tiền 500.000.000 đồng cho gia đình bị hại, cho thấy bị cáo rất có thiện chí trong việc khắc phục, bồi thường thiệt hại. Về phía đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn bãi nại, đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự và có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo là lao động chính hiện tại đang nuôi 03 con nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng thêm cho bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn Nghị quyết 02/2018/NQ-

HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP. Hiện nay, bị cáo còn đang nuôi người cha trên 75 tuổi. Vì vậy để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục ở ngoài xã hội lao động phát triển kinh tế gia đình và xã hội. Hội đồng xét xử thống nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa cũng như Luật sư bào chữa cho bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Việc sửa bản án cấp sơ thẩm là do có thêm tình tiết mới, không phải lỗi cấp sơ thẩm.

[4] Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phú L xin được hưởng án treo.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 25/2025/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phú L phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

2. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (17/12/2025).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Ô, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

“Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự”

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Phú L không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17/12/2025).

Nơi nhận:

- Vụ GD, KT I;
- VKSND Thành phố Cần Thơ;
- TAND, VKSND, Phòng THADS KV3 – Cần Thơ;
- CQCSĐT – Công an thành phố Cần Thơ;
- CQTHAHS – Công an thành phố Cần Thơ;
- PHSNV – Công an thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thọ